

Số: 395/2023/QĐST-HNGĐ

K, ngày 20 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 379/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: **Chị N T D, sinh năm: 1987**

Đăng ký Hộ khẩu thường trú: Số A, ngõ B C, thị trấn D, huyện K, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số E, ngõ R phố T, phường quận Y, TP. Hà Nội.

Bị đơn: **Anh P N D, sinh năm: 1966**

Đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số A, ngõ B C, thị trấn D, huyện K, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N T D và anh P N D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung vợ chồng: Chị N T D và anh P N D có 02 con chung là cháu P T T, sinh ngày 06/8/2016 và cháu P N M, sinh ngày 12/7/2019. Anh chị thống nhất thỏa

thuận để chị U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu I, anh O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh O cho chị U kể từ tháng 10/2023 đến khi cháu I trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của chị U cho anh O kể từ tháng 10/2023 đến khi cháu P trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung vợ chồng: Chị N T D và anh P N D không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị N T D tự nguyện chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0074185, ngày 10.10.2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K và hoàn trả cho chị N T D số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự
- VKSND huyện K
- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- THADS huyện K
- UBND thị trấn D, huyện K, thành phố Hà Nội (ĐKKH số 26, ngày 25/03/2015)
- Lưu: hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà Thu